

Số: 07/2023/CBTT-FTM

Thái Bình, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐỨC QUÂN**

Mã chứng khoán: **FTM**

Trụ sở chính: Lô A3 KCN Nguyễn Đức Cảnh – TP. Thái Bình – T. Thái Bình

Điện thoại: 02273.845.379

Fax: 02273.845.305

Người thực hiện công bố thông tin: Đỗ Văn Sinh – Tổng giám đốc

Địa chỉ: Số nhà 03, Ngõ 13, Đường Nguyễn Danh Đới, Phường Trần Lãm, Thành phố Thái Bình

Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần đầu tư và Phát triển Đức Quân công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị năm 2022

Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 30/01/2023 tại Website: www.fortex.com.vn.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

-Như trên;

-HDQT

-Lưu.

Thái Bình, ngày 30 tháng 01 năm 2023

Người thực hiện công bố thông tin



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Sinh

Số: 06 /2023/BCQT-ĐQ

Thái Bình, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2022)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐỨC QUÂN**
- Địa chỉ trụ sở chính : *Lô A3, KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình, Tỉnh Thái Bình*
- Điện thoại : 02273.251.688 Fax: 02273.251.689 Email: www.fortex.com.vn
- Vốn điều lệ : *500.000.000.000(đồng)*
- Mã chứng khoán : *FTM*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 1 | 55/2022/NQ-ĐHĐCĐ-FTM | 24/07/2022 | Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, kế hoạch hoạt động HĐQT năm 2022. Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán. Điều 3: Thông qua các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh tài chính năm 2022. Điều 4: Thông qua phương án về phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022. |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | <p>Điều 5 : Thông qua báo cáo quyết toán thù lao HĐQT năm 2021 và phương án chi trả thù lao HĐQT năm 2022.</p> <p>Điều 6: Thông qua giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.</p> |
|--|--|--|---|

II. Hoạt động Hội đồng quản trị năm 2022:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------|-------------------------|---|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Lê Mạnh Thường | Chủ tịch HĐQT | Bổ nhiệm ngày 27/06/2021 | 7/7 | 100% | |
| 2 | Nguyễn Hoàng Giang | Thành viên độc lập HĐQT | Bổ nhiệm ngày 27/06/2021 | 7/7 | 100% | |
| 3 | Đỗ Văn Sinh | TV HĐQT | Bổ nhiệm ngày 27/06/2021 | 7/7 | 100% | |
| 4 | Trần Xuân Tiến | TV HĐQT | Bổ nhiệm ngày 27/06/2021 | 7/7 | 100% | |
| 5 | Đào Thị Huệ | TV HĐQT không điều hành | Bổ nhiệm ngày 27/06/2021 | 7/7 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Chỉ đạo việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022 lần 1 vào ngày 28/06/2022 và chỉ đạo tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2022 lần 2 tổ chức vào ngày 24/07/2022 theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Tổ chức, chỉ đạo và giám sát thực hiện nghiêm túc các chế độ Báo cáo với cơ quan Nhà nước theo đúng quy định hiện hành;
- Giám sát việc lập báo cáo tài chính định kỳ theo quý theo quy định của Pháp luật;
- Giám sát thực hiện các Nghị Quyết HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong các hoạt động kinh doanh;
- Giám sát chỉ đạo sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Giám sát kế hoạch đầu tư phát triển của Công ty;
- Chỉ đạo và giám sát việc CBTT với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Chỉ đạo và giám sát việc tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ chủ chốt của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị thành lập 01 tiểu ban là Ủy ban kiểm toán trực thuộc hội đồng quản trị. Ủy ban kiểm toán hoạt động dựa trên quy chế hoạt động của UBKT và Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ Công ty đã ban hành.

Thông tin về thành viên Ủy ban kiểm toán năm 2022:

| Stt | Thành viên UBKT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là TV Ủy ban kiểm toán | Trình độ chuyên môn |
|-----|--------------------|-------------------------|-------------------------------------|-------------------------|
| 1 | Nguyễn Hoàng Giang | TV HĐQT độc lập | 27/06/2021 | Tiến sỹ kinh tế |
| 2 | Đào Thị Huệ | TV HĐQT không điều hành | 27/06/2021 | Kỹ sư điện- tự động hóa |

Các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán :

| Stt | Thành viên UBKT | Số buổi họp | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------|-------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Nguyễn Hoàng Giang | 2 | 100% | 100% | |
| 2 | Đào Thị Huệ | 2 | 100% | 100% | |

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 1 | 14A/2022/NQ-FTM-HĐQT | 30/03/2022 | Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán |
| 2 | 14B/2022/NQ-FTM-HĐQT | 30/03/2022 | Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022. |
| 3 | 14C/2022/NQ-FTM-HĐQT | 30/03/2022 | Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc điều hành kinh doanh đối với ông Phạm Trường Giang kể từ 01/04/2022. |
| 4 | 24/2022/NQ-FTM-HĐQT | 10/05/2022 | Thống nhất thời gian chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự đại hội, thống nhất thời gian, địa điểm tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022. |
| 5 | 33/2022/NQ-FTM-HĐQT | 01/06/2022 | Thống nhất thời gian, địa điểm tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022 và thông qua tài liệu phiên họp ĐHCĐ thường niên năm 2022 |
| 6 | 49/2022/NQ-FTM-HĐQT | 30/06/2022 | Thống nhất thời gian, địa điểm tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022 lần thứ 2. |
| 7 | 60/2022/NQ-FTM-HĐQT | 30/07/2022 | Thông qua việc lựa chọn đơn vị : Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2022 và báo cáo tài chính năm 2022 |
| 8 | 63/2022/NQ-FTM-HĐQT | 13/08/2022 | Thông qua báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam(AVA) |
| 9 | 122/2022/NQ-FTM-HĐQT | 25/12/2022 | Thông qua kế hoạch sản xuất – Kinh doanh năm 2023. |

III. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty.

IV. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: **Phụ lục số 01**
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có giao dịch;**
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **Không có giao dịch;**
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác : **Không có giao dịch;**
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: **Không có giao dịch;**
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có giao dịch;**
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có giao dịch;**

V. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: **Phụ lục số 02**
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty năm 2022 : **Không có giao dịch;**

VI. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có;


CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN
ĐỨC QUẢN
TP. THÁI BÌNH - T. THÁI BÌNH

LÊ MẠNH THƯỜNG

PHỤ LỤC SỐ 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CÔNG TY

| Họ và tên | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ | Giới tính | Địa chỉ liên hệ | CMND | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Ghi chú |
|------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------|-----------|-----------------|------|----------|---------|---|---|------------|---------|
| Cá nhân có liên quan: | | | | | | | | | | | |
| 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | | | | | | | | | |
| Lê Mạnh Thường | | Chủ tịch HĐQT | Nam | | | | | 27/06/2021 | | | |
| Nguyễn Hoàng Giang | | Thành viên HĐQT | Nam | | | | | 27/06/2021 | | | |
| Đỗ Văn Sinh | | Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc | Nam | | | | | 27/06/2021 | | | |
| Trần Xuân Tiến | | Thành viên HĐQT | Nam | | | | | 27/06/2021 | | | |
| Đào Thị Huệ | | Thành viên HĐQT | Nữ | | | | | 27/06/2021 | | | |
| 2. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC | | | | | | | | | | | |
| Đỗ Văn Sinh | | Tổng giám đốc | | | | | | 01/04/2019 | | | |
| Phạm Trường Giang | | Phó Tổng giám đốc | | | | | | 20/11/2019 | 01/04/2022 | Miễn nhiệm | |



| Họ và tên | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ | Giới tính | Địa chỉ liên hệ | CMND | Ngày cấp | Nơi cấp | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Ghi chú |
|----------------|---------------------------------|-------------------|-----------|-----------------|------|----------|---------|---|---|-------|---------|
| Trần Xuân Tiến | | Phó tổng giám đốc | | | | | | 20/11/2019 | | | |
| Đào Văn Nam | | Kế toán trưởng | | | | | | 01/12/2019 | | | |

Thái Bình, ngày tháng 01 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ MẠNH THƯỜNG



PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

| Stt | Họ và tên | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ | Giới tính | Địa chỉ liên hệ | CMND | Ngày cấp | Nơi cấp | Số cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) | | Ghi chú |
|-----------------------------|----------------|---------------------------------|---------------|-----------|-----------------|------|----------|---------|--------------------|------------------|--|----------|
| HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Lê Mạnh Thường | | Chủ tịch HĐQT | Nam | | | | | 5.100.000 | 10.2% | | |
| Cá nhân có liên quan | | | | | | | | | | | | |
| 1.1 | Lê Huy Cẩm | | | Nam | | | | | 100.000 | 0,2% | | Bố |
| 1.2 | Phạm Thị Nho | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ |
| 1.3 | Lê Thùy Anh | | | Nữ | | | | | 10.766.500 | 21,53% | | Con |
| 1.4 | Lê Đức Anh | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Con |
| 1.5 | Lê Mạnh Quân | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Con |
| 1.6 | Lê Tuấn Hưng | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Con |
| 1.7 | Lê Xuân Trường | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Anh Trai |
| 1.8 | Đào Thị Ngoan | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Chị Dâu |



| Stt | Họ và tên | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ | Giới tính | Địa chỉ liên hệ | CMND | Ngày cấp | Nơi cấp | Số cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) | | Ghi chú |
|------|------------------|---------------------------------|---------|-----------|-----------------|------|----------|---------|--------------------|------------------|--|---------|
| 1.9 | Lê Thị Thoan | | | Nữ | | | | | 10.000 | 0.02% | | Chị gái |
| 1.10 | Đặng Văn Sáng | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Anh rể |
| 1.11 | Lê Thị Thoa | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Em gái |
| 1.12 | Nguyễn Thanh Hải | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Em rể |
| 1.13 | Lê Thị Cúc | | | Nữ | | | | | 20.000 | 0,04% | | Em gái |
| 1.14 | Ngô Bình Sơn | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Em rể |

Tổ chức có liên Quan

| | | | | | | | | | | | | |
|-----|---|--|-----------------------------------|-----|--|--|--|--|---|---|--|-------|
| 1.1 | Công ty Bất động sản Đại Cường | | Chủ tịch HĐQT | | | | | | 0 | 0 | | |
| 1.2 | Công ty TNHH Trường Mạnh Holding Việt Nam | | Chủ tịch HĐQT | | | | | | 0 | 0 | | |
| 2 | Đỗ Văn Sinh | | TV HĐQT/ Tổng giám đốc | Nam | | | | | 0 | 0 | | |
| 2.1 | Phạm Thị Thiện | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ đẻ |

| Stt | Họ và tên | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ | Giới tính | Địa chỉ liên hệ | CMND | Ngày cấp | Nơi cấp | Số cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) | | Ghi chú |
|------|--------------------|---------------------------------|---------|-----------|-----------------|------|----------|---------|--------------------|------------------|--|----------|
| 2.2 | Lê Ngọc Mâm | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Bố Vợ |
| 2.3 | Phạm Thị Na | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ Vợ |
| 2.4 | Lê Thị Thúy Phượng | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Vợ |
| 2.5 | Đỗ Minh Ngọc | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Con gái |
| 2.6 | Đỗ Văn Phong | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Con trai |
| 2.7 | Đỗ Văn Thuận | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Anh trai |
| 2.8 | Nguyễn Thị Ái Mây | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Chị dâu |
| 2.9 | Đỗ Văn Liêm | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Anh trai |
| 2.10 | Nguyễn Thị Chiền | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Chị dâu |
| 2.11 | Đỗ Tiến Thiên | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Em trai |
| 2.12 | Đỗ Thị Hương | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Em dâu |

| Stt | Họ và tên | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ | Giới tính | Địa chỉ liên hệ | CMND | Ngày cấp | Nơi cấp | Số cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) | | Ghi chú |
|-----|-----------------------|---------------------------------|---------------------|-----------|-----------------|------|----------|---------|--------------------|------------------|--|----------|
| 3 | Nguyễn Hoàng Giang | | Thành viên HĐQT | Nam | | | | | 0 | 0 | | |
| 3.1 | Vũ Thị Thu Loan | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ |
| 3.2 | Phạm Thị Hồng Nhung | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Vợ |
| 3.3 | Phạm Công Nhân | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Bố vợ |
| 3.4 | Trần Thị Sen | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ vợ |
| 3.5 | Nguyễn Phạm Hoàng Mai | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Con gái |
| 3.6 | Nguyễn Hoàng Hải | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Con trai |
| 3.7 | Nguyễn Hoàng Hà My | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Con gái |
| 4 | Trần Xuân Tiến | | TV HĐQT/ Phó TGD | Nam | | | | | 0 | 0 | | |
| 4.1 | Đỗ Thị Đào | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ đẻ |
| 4.2 | Trương Thị Hường | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Vợ |

| Stt | Họ và tên | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ | Giới tính | Địa chỉ liên hệ | CMND | Ngày cấp | Nơi cấp | Số cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) | | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------------------------|----------------|-----------|-----------------|------|----------|---------|--------------------|------------------|--|----------|
| 4.3 | Trương Đăng Quế | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Bố vợ |
| 4.4 | Đặng Thị Hào | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ vợ |
| 4.5 | Trần Xuân Đạt | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Con trai |
| 4.6 | Trần Xuân Quỳnh | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Em trai |
| 4.7 | Đỗ Thị Thủy | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Em dâu |
| 5 | Đào Thị Huệ | | TV HĐQT | Nữ | | | | | 0 | 0 | | |
| 5.1 | Nguyễn Thị Thúy | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ đẻ |
| 5.2 | Đào Thị Huyền | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Chị gái |
| 5.3 | Nguyễn Văn Dũng | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Anh rể |
| 5.4 | Đào Thế Thanh | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Anh trai |
| 5.5 | Hoàng Thị Thu Huyền | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Chị dâu |

| Stt | Họ và tên | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ | Giới tính | Địa chỉ liên hệ | CMND | Ngày cấp | Nơi cấp | Số cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) | | Ghi chú |
|------|--------------------------|---------------------------------|--------------------------|------------|-----------------|------|----------|---------|--------------------|------------------|--|----------|
| 5.6 | Đào Thế Hanh | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Em trai |
| 5.7 | Khúc Thị Lan | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Em dâu |
| 5.8 | Phan Văn Giảng | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Chồng |
| 5.9 | Phan Văn Giảng | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Bố chồng |
| 5.10 | Nguyễn Thị Nguyệt | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ chồng |
| 5.11 | Phan Thị Ngọc Bích | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Con gái |
| 5.12 | Phan Bảo Quyên | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Con gái |
| 6 | Phạm Trường Giang | | Phó tổng giám đốc | Nam | | | | | 0 | 0 | | |
| 6.1 | Phạm Văn Dũng | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Bố đẻ |
| 6.2 | Phạm Thị Vân | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ đẻ |
| 6.3 | Phạm Thị Cẩm | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Vợ |

| Stt | Họ và tên | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ | Giới tính | Địa chỉ liên hệ | CMND | Ngày cấp | Nơi cấp | Số cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) | | Ghi chú |
|-----|--------------------|---------------------------------|-----------------------|-----------|-----------------|------|----------|---------|--------------------|------------------|--|----------|
| 6.4 | Phạm Xuân Kiên | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Bố vợ |
| 6.5 | Nguyễn Thị Đù | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ vợ |
| 6.6 | Phạm Lâm Anh | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Con gái |
| 6.7 | Phạm Bảo Nam | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Con trai |
| 6.8 | Phạm Thành Đông | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Em trai |
| 6.9 | Hoàng Thị Dung | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Em dâu |
| 7 | Đào Văn Nam | | Kế Toán Trưởng | Nam | | | | | 0 | 0 | | |
| 7.1 | Đào Văn Duyên | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Bố đẻ |
| 7.2 | Bùi Thị Thơm | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ đẻ |
| 7.3 | Lê Thị Sen | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Vợ |
| 7.4 | Lê Văn Hùng | | | Nam | | | | | 0 | 0 | | Bố vợ |
| 7.5 | Nguyễn Thị Sâm | | | Nữ | | | | | 0 | 0 | | Mẹ vợ |

